

Số: 95/2020/QĐST- KDTM

Đông Anh, ngày 07 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2020/TLST - KDTM ngày 21 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng B; Địa chỉ: Số 35, đường H, quận H, Hà Nội; Đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông Phan Đức T – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu T1 – Giám đốc Ngân hàng B – Chi nhánh Đ (theo Quyết định số 804/QĐ-BIDV ngày 22/8/2019 của người diện theo pháp luật Ngân B)

Người được ủy quyền lại của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh T2 và ông Nguyễn Cảnh M- Cán bộ phòng KHDN 5 thuộc Ngân hàng B, Chi nhánh Đ (Theo Giấy ủy quyền ngày 07/5/2020).

2. Bị đơn: Ông Lê Hữu H, sinh năm 1985 và vợ là bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện Đ, Hà Nội;

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất số tiền nợ gốc, lãi tạm tính đến hết ngày 25/08/2020 theo Hợp đồng

tín dụng số 11.4224627.01.03/01/HĐTD ký kết ngày 02/8/2011 và Hợp đồng tín dụng số 11.4224627.02.03/01/HĐTD ký kết ngày 24/8/2011 là **2.263.885.478 đồng**, trong đó: Dư nợ gốc: 831.853.000 đồng; lãi trong hạn là: 966.389.430 đồng, lãi quá hạn là: 465.643.048 đồng. Kể từ ngày 27/8/2020, ông Hải, bà Toan tiếp tục phải chịu lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 11.4224627.01.03/01/HĐTD ký kết ngày 02/8/2011 và Hợp đồng tín dụng số 11.4224627.02.03/01/HĐTD ký kết ngày 24/8/2011 cho đến khi tất toán khoản vay

Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số 18a, Tờ bản đồ số 05 thuộc Thôn Đ, xã L, huyện Đ, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AN 458938 do UBND Huyện Đông Anh – TP Hà Nội cấp ngày 29/06/2009 (Số vào sổ cấp GCN QSD đất: 947/QĐ-UB/111/2009); Cấp cho ông Lê Hữu H. Việc thế chấp tài sản đã được lập thành Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 736/TC/2011 ngày 25/06/2011 tại Văn phòng công chứng Đông Anh và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định.

2. Về thời gian thanh toán nợ: Trong thời hạn 03 tháng kể từ tháng 9/2020 đến hết ngày 30/11/2020 ông H, bà T3 có trách nhiệm thanh toán toàn bộ nợ cho Ngân hàng bao gồm nợ gốc, lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký.

3. Trong trường hợp ông H, bà T3 vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết nêu trên thì ngân hàng có quyền thu hồi toàn bộ khoản nợ và có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản đảm bảo để ngân hàng thu hồi là tài sản bảo đảm nêu trên đã được đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định

4. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 77.277.709 đồng. Do các bên thỏa thuận được với nhau nên chỉ phải chịu $\frac{1}{2}$ = 38.638.854 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông H, bà T3 chịu cả số tiền án phí sơ thẩm là 38.638.854 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Hoàn trả lại Ngân hàng B 38.138.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số AB/2018/0016030 ngày 19/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực

hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- VKSND H. Đông Anh;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tp Hà Nội ;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án.

THẨM PHÁN

Thịnh Quang Thắng